TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 74/2025/HSST
Ngày 16/5/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Huy

Ông Lê Công Đoàn

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2025/TLST-HS ngày 10/3/2025; theo Quyết định đưa ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HS ngày 13/3/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2025/QĐHPT-HS ngày 27/3/2025 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 03/2025/TB-TA ngày 25/4/2025, đối với các bị cáo:

1. Phạm Xuân T, sinh năm 1986, tại Thái Bình; Giới tính: Nam; nơi cư trú: Khu đô thị D, xã C, huyện G, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phạm Xuân A và con bà: Hoàng Thị Q; vợ: Phạm Thị H; có 01 con sinh năm 2015; TATS: Theo danh chỉ bản số 126 do Công an huyện G lập ngày 14/02/2025 và lý lịch bị can thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; hiện bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Trần Hữu T1, sinh năm 1987, tại Phú Thọ; Giới tính: Nam; nơi cư trú: Khu đô thị D, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Trần Hữu M (c) và con bà: Nguyễn Thị T2; vợ: Nguyễn Thị

Phương T3; có 02 con, lớn sinh năm 2011, bé sinh năm 2016; TATS: Theo danh chỉ bản số 127 do Công an huyện G lập ngày 14/02/2025 và lý lịch bị can thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; hiện bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Công ty TNHH tư vấn B; địa chỉ tại: Đường Q, phường Y, quận H, TP.Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thị H1 - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Viết T4, sinh năm 1998, nơi thường trú: Xóm A, xã X, huyện X, Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2024, Phạm Xuân T và Trần Hữu T1 cùng thống nhất kinh doanh phụ tùng ô tô là cần gạt mưa không có nhãn hiệu. T thuê căn nhà tại địa chỉ: Số 61 đường ĐX 6, Khu đô thị D, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội của bà Vũ Thị P, sinh năm: 1973, nơi thường trú: Ngõ C, phường K, quận D, thành phố Hà Nội với giá là 5.000.000 đồng/01 tháng làm nơi chứa hàng hóa và thuê Phạm Thị D, sinh năm: 1984, nơi thường trú: Thôn N, xã N, huyện D, thành phố Hà Nội (là chị ruột của Phạm Xuân T) với tiền công 10.000.000 đồng/01 tháng và Lê Đình Q1, sinh năm: 1986, nơi thường trú: Tổ A, phường C, quận L, thành phố Hà Nội với tiền công 8.000.000 đồng/01 tháng làm công việc kiểm kê hàng hóa trong kho, lọc đơn hàng (nếu có), nhận hàng hóa và đi giao hàng cho khách. Đến khoảng giữa tháng 12 năm 2024, nhận thấy khách hàng có nhu cầu về các sản phẩm lọc dầu động cơ, lọc gió động cơ, lọc gió điều hòa có nhãn hiệu HYUNDAI/KIA nên Phạm Xuân T đã rủ Trần Hữu T1 và thống nhất với nhau kinh doanh thêm các sản phẩm lọc dầu động cơ, lọc gió động cơ, lọc gió điều hòa giả nhãn hiệu HYUNDAI/KIA (thường gọi là hàng copy) để bán kèm với cần gạt mưa để bán kiểm lời. T là người bỏ tiền vốn và mua của một số người trên mạng internet các sản phẩm lọc dầu động cơ, lọc gió động cơ, lọc gió điều hòa có giá rẻ, giả nhãn hiệu HYUNDAI/KIA còn T1 tìm kiếm khách hàng để bán. Mỗi một sản phẩm lọc dầu động cơ, lọc gió động cơ, lọc gió điều hòa giả nhãn hiệu HYUNDAI và KIA được T mua vào với giá khoảng 15.000 đồng đến 20.000 đồng và bán ra với giá khoảng 16.000 đồng đến 22.000 đồng/01 sản phẩm. T và T1 đã bán được một ít hàng (không nhớ số lượng), T được hưởng lợi khoảng 3,5 triệu đồng còn T1 được 600 đồng - 900 đồng/1 sản

phẩm bán ra nên T1 đã được hưởng khoảng 02 - 03 triệu đồng. Số hàng hóa ở trong kho gồm: 310 chiếc Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA; 410 chiếc lọc gió điều hòa HYUNDAI; 110 chiếc Lọc gió động cơ HYUNDAI chưa kịp bán đã bị Cơ quan Công an phát hiện thu giữ.

Ngoài ra, Trần Hữu T1 còn thuê của Phạm Xuân T 01 căn phòng ở tầng 2 của căn nhà tại địa chỉ: Số 61 đường ĐX 6, Khu đô thị D, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội với giá 1.000.000 đồng/tháng để sử dụng làm nơi chứa hàng hóa là má phanh giả nhãn hiệu HYUNDAI/KIA. Trần Hữu T1 đã mua 160 bộ má phanh giả nhãn hiệu HYUNDAI/KIA của một người đàn ông không quen biết trên mạng xã hội với giá 80.000 đồng/01 bộ má phanh, dự tính bán với giá khoảng 90.000 đồng/01 bộ, mỗi bộ được hưởng lợi 10.000 đồng. Tuy nhiên, toàn bộ số hàng hóa là má phanh giả nhãn hiệu HYUNDAI/KIA, Trần Hữu T1 mới nhập về chưa kịp bán đã bị phát hiện. Do vậy, chưa thu được lợi nhuận gì từ việc bán má phanh giả nhãn hiệu HYUNDAI/KIA.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Phạm Xuân T: 310 chiếc Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA; 410 chiếc lọc gió điều hòa HYUNDAI; 110 chiếc Lọc gió động cơ HYUNDAI; cụ thể:

STT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Mã sản phẩm
1	Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA	Chiếc	50	26300-42040
2	Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA	Chiếc	30	31112-C9100
3	Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA	Chiếc	60	26300-02503
4	Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA	Chiếc	170	26350-2M000
5	Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI/KIA	Chiếc	150	97133-07000
6	Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI	Chiếc	70	97133-2E200

7	Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI	Chiếc	30	97133-2E250
8	Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI	Chiếc	100	97133-F2000
9	Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI	Chiếc	60	97133-D1000
10	Lọc gió động cơ nhãn hiệu HYUNDAI	Chiếc	60	28113-B4000
11	Lọc gió động cơ nhãn hiệu HYUNDAI	Chiếc	50	28113-C7000

- Thu giữ của Trần Hữu T1: 160 bộ Má phanh nhãn hiệu HYUNDAI/KIA, vỏ hộp bên ngoài ghi mã 58302-1GA00, sản phẩm má phanh bên trong ghi mã 58101-F2A00.

Tại Bản kết luận giám định số 1103/KL-KTHS ngày 06/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Các chi tiết in logo nhãn hiệu "HYUNDAI", "KIA" trên các mẫu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A12) với các chi tiết in logo nhãn hiệu "HYUNDAI", "KIA" tương ứng trên các mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M12) không được in ra từ cùng một mẫu thiết kế.

Công văn số 388/SHTT-TTTT ngày 10/02/2025 của Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ cung cấp: Đăng ký quốc tế nhãn hiệu có chỉ định Việt Nam số 1021380 cho chủ nhãn hiệu là KIA, địa chỉ tại: 12, Heolleung-ro, Seocho-gu, Seoul, 06797, Republic of Korea có hiệu lực đến ngày 04/8/2029. Nhãn hiệu đăng ký quốc tế được bảo hộ tại Việt Nam số 1046531 cho nhãn hiệu HYUNDAI có hiệu lực đến ngày 23/02/2030.

Tại Bản kết luận định giá số 27/KL-HĐĐGTS ngày 06/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện G, kết luận:

- 50 chiếc lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA, mã sản phẩm 26300 - 42040, có giá trị 3.850.000 đồng (77.000 đồng/chiếc);

- 30 chiếc lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA, mã sản phẩm 31112 - C9100, có giá trị 3 840 000 đồng (128.000 đồng/chiếc);

- 60 chiếc lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA, mã sản phẩm 26300 - 02503, có giá trị 2 880 000 đồng (48.000 đồng/chiếc);

- 170 chiếc lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA, mã sản phẩm 26350 - 2M000, có giá trị 18 530 000 đồng (109.000 đồng/chiếc);

- 150 chiếc lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI/KIA, mã sản phẩm 97133 - 07000, có giá trị 10.800.000 đồng (72.000 đồng/chiếc);

- 70 chiếc lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI, mã sản phẩm 97133 - 2E200, có giá trị 10.990.000 đồng (157.000 đồng/ chiếc);

- 30 chiếc lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI, mã sản phẩm 97133 - 2E250, có giá trị 4.380.000 đồng (146.000 đồng/chiếc);

- 100 chiếc lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI, mã sản phẩm 97133 - F2000, có giá trị 13.100.000 đồng (131.000 đồng/chiếc);

- 60 chiếc lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI, mã sản phẩm 97133 - D1000, có giá trị 10.800.000 đồng (180.000 đồng/chiếc);

- 60 chiếc lọc gió động cơ nhãn hiệu HYUNDAI, mã sản phẩm 28113 - B4000, có giá trị 7.500.000 đồng (125.000 đồng/ chiếc);

- 50 chiếc lọc gió động cơ nhãn hiệu HYUNDAI, mã sản phẩm 28113 - C7000, có giá trị 6.400.000 đồng (128.000 đồng/chiếc);

- 160 bộ Má phanh nhãn hiệu HYUNDAI/KIA, mã sản phẩm 58101 - F2A00 có giá trị 56.000.000 đồng (350.000 đồng/bộ).

Tổng giá trị tài sản thời điểm ngày 16/01/2025 là 149.070.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKSGL ngày 28/02/2025, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố các bị cáo Phạm Xuân T và Trần Hữu T1 về tội: *"Buôn bán hàng giả"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của các bị cáo có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội: *"Buôn bán hàng giả"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo với nội dung cáo trạng.

a. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 192, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị Quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của HĐTP-TANDTC về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Đề nghị xử phạt các bị cáo:

Trần Hữu T1 từ 30 - 34 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án;

Phạm Xuân T từ 24 - 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 - 56 tháng kể từ ngày tuyên án;

Giao bị cáo Trần Hữu T1 cho UBND xã D, huyện G, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phạm Xuân T cho UBND xã C, huyện G, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 4 Điều 192 Bộ luật Hình sự đề nghị phạt tiền Bị cáo Phạm Xuân T: 20.000.000 đồng và Trần Hữu T1: 20.000.000 đồng.

- Các bị cáo Phạm Xuân T và Trần Hữu T1 khai đã bán được một ít hàng giả nhãn hiệu Huyndai/kia, trong đó T được hưởng lợi khoảng 3.500.000 đồng; còn Trần Hữu T1 được hưởng khoảng 2 - 3 triệu đồng. Do vậy, buộc bị cáo Phạm Xuân T phải truy nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 3.500.000 đồng; bị cáo Trần Hữu T1 phải truy nộp 3.000.000 đồng;

b. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- Vật chứng tạm giữ của Phạm Xuân T: 50 chiếc Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA mã sản phẩm 26300-42040; 30 chiếc Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA mã sản phẩm 31112-C9100; 60 chiếc Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA mã sản phẩm 26300-02503; 170 chiếc Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA mã sản phẩm 26350-2M000; 150 chiếc Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI/KIA mã sản phẩm 97133-07000; 70 chiếc Lọc gió diều hòa nhãn hiệu HYUNDAI mã sản phẩm 97133-2E200; 30 chiếc Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI mã sản phẩm 97133-2E250; 100 chiếc Lọc gió diều hòa nhãn hiệu HYUNDAI mã sản phâm 97133-F2000; 60 chiếc Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI mã sản phẩm 97133-D1000; 60 chiếc Lọc gió động cơ

nhãn hiệu HYUNDAI mã sản phẩm 28113-B4000; 50 chiếc Lọc gió động cơ nhãn hiệu HYUNDAI mã sản phẩm 28113-C7000;

- Vật chứng tạm giữ của Trần Hữu T1: 160 bộ Má phanh nhãn hiệu HYUNDAI/KIA vỏ hộp bên ngoài ghi mã 58302- 1GA00, sản phẩm má phanh bên trong ghi mã 58101-F2A00.

* Trả lại cho Công ty TNHH tư vấn B gồm: 01 (một) chiếc Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI, mã sản phẩm 26300- 42040, mã sản phẩm mới 26330-4A001; 01 (một) chiếc Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI, mã sản phâm 31112-C9100; 01 (một) chiếc Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA, mã sản phẩm 26300 - 02503 mã sản phẩm mới 26300-2Y500; 01 (một) chiếc Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI, mã sản phẩm 26350-2M000; 01 (một) chiếc Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI/KIA, mã sản phẩm 97133- 07000 mã sản phẩm mới 97133-07010; 01 (một) chiếc Lọc gió diều hòa nhãn hiệu HYUNDAI mã sản phẩm 97133-2E200 mã sản phẩm mới 97133-2E210; 01 (một) chiếc Lọc gió diều hòa nhãn hiệu HYUNDAI mã sản phẩm 97133-2E250 mã sản phâm mới 97133-2E260; 01 (một) chiếc Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI mã sản phâm 97133-F2000; 01 (một) chiếc Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI mã sản phẩm 97133-D1000; 01 (một) chiếc Lọc gió dộng cơ nhãn hiệu HYUNDAI mã sản phẩm 28113-B4000; 01 (một) chiếc Lọc gió động cơ nhãn hiệu HYUNDAI mã sản phẩm 28113-C7000; 01 (một) bộ Má phanh nhãn hiệu HYUNDAI mã sản phẩm 58101-F2A00.

c. Về trách nhiệm dân sự: Không.

Nói lời sau cùng, các bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện G đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Công ty Huyndai và Công ty Kia đã được Cục sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và công nghệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký bảo hộ tại Việt Nam cho hàng hóa mang nhãn hiệu HUYNDAI và KIA còn hiệu lực. Không được sự đồng ý của Công ty Huyndai và Công ty Kia nhưng ngày 16/01/2025, tại số 61 đường ĐX 6, Khu đô thị D, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội, các bị cáo Phạm Xuân T và Trần Hữu T1 đã thực hiện hành vi buôn bán hàng giả gồm: 310 chiếc Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA có trị giá 29.100.000 đồng; 410 chiếc lọc gió điều hòa HYUNDAI có trị giá 50.070.000 đồng; 110 chiếc Lọc gió động cơ HYUNDAI có trị giá 13.900.000 đồng. Tổng trị giá tương đương hàng thật là 93.070.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo Trần Hữu T1 còn có hành vi buôn bán hàng giả là 160 má phanh giả nhãn hiệu HYUNDAI; hàng giả tương đương với số lượng hàng thật có trị giá 56.000.000 đồng. Tổng trị giá hàng giả tương đương với số lượng hàng thật mà Trần Hữu T1 đã buôn bán là 149.070.000 đồng

Đây là vụ án đồng phạm, trong đó, bị cáo Phạm Xuân T là người khởi xướng và thực hành, bị cáo Trần Hữu T1 là người thực hành.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm trật tự quản lý việc sản xuất, buôn bán hàng hóa, chống hàng giả của Nhà nước được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây nhầm lẫn, hoang mang và ảnh hưởng đến quyền lợi của người tiêu dùng cũng như quyền lợi, uy tín của nhà sản xuất. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo.

[4]. Hành vi của các bị cáo Phạm Xuân T và Trần Hữu T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Buôn bán hàng giả*", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đề nghị truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1]. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự theo quy dịnh tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân của các bị cáo chưa có tiền án - tiền sự, phạm tội lần đầu; Công ty TNHH tư vấn B có đơn xin giảm nhẹ cho các bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy đáng ra cần phải xử phạt các bị cáo mức án tù nhằm cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Nhân thân của các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và luôn chấp hành tốt các quy định của địa phương nơi cư trú; các bị cáo đã nhận ra sai lầm và thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình nên cũng xem xét mở lượng khoan hồng cho các bị cáo và chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự; đồng thời giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời hạn thử thách cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Xét vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt của các bị cáo tương đương nhau là phù hợp.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, ảnh hưởng đến quyền lợi của người tiêu dùng và nhà sản xuất nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 20.000.000 đồng/bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 192 của Bộ luật Hình sự để sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH tư vấn B không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10]. Về xử lý vật chứng: Thu giữ 310 chiếc Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA, 410 chiếc lọc gió điều hòa HYUNDAI, 110 chiếc Lọc gió động cơ HYUNDAI của Phạm Xuân T và 160 bộ Má phanh nhãn hiệu HYUNDAI/KIA, vỏ hộp bên ngoài ghi mã 58302-1GA00, sản phẩm má phanh bên trong ghi mã 58101-F2A00 của Trần Hữu T1 là hàng giả, các bị cáo mua để bán kiếm lời nên cần cho tịch thu, tiêu hủy là có căn cứ.

[11]. Về các vấn đề khác:

[11.1]. Đối với 160 bộ Má phanh giả nhãn hiệu HYUNDAI/KIA thu giữ

của bị cáo Trần Hữu T1 khai mua về bán. Bị cáo không bàn bạc với bị cáo T, bị cáo T không biết bị cáo T1 thuê phòng cất giữ hàng sau để bán. Do vậy, không có căn cứ kết luận bị cáo T đồng phạm với T1 về số hàng hóa này.

[11.2]. Đối với số hàng hóa lọc dầu động cơ, lọc gió động cơ, lọc gió điều hòa theo như các bị cáo T và T1 khai đã bán và được hưởng lợi nhưng các bị cáo không nhớ số lượng, loại hàng đã bán và bán cho ai nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để định giá số hàng hóa này.

[11.3]. Đối với đối tượng đã bán cho các bị cáo Phạm Xuân T và Trần Hữu T1 các sản phẩm lọc dầu, lọc gió, lọc gió điều hòa, má phanh giả mang nhãn hiệu HUYNDAI/KIA, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan CSĐT Công an huyện G không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[11.4]. Đối với chị Phạm Thị D, anh Lê Đình Q1 làm thuê cho Phạm Xuân T với công việc kiểm kê hàng hóa và giao nhận hàng. Chị D và anh Q1 không biết số hàng hóa má phanh nhãn hiệu HYUNDAI/KIA của Trần Hữu T1 là hàng giả; không biết nguồn gốc của hàng hóa là lọc dầu động cơ, lọc gió động cơ, lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI/KIA của Phạm Xuân T và Trần Hữu T1 là hàng giả. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G không đề nghị xử lý chị Phạm Thị D và anh Lê Đình Q1 về hành vi đồng phạm Buôn bán hàng giả với bị cáo Phạm Xuân T và Trần Hữu T1 là đúng quy định pháp luật.

[11.5]. Đối với chị Vũ Thị P, khi cho Phạm Xuân T thuê căn nhà tại địa chỉ: Số 61 đường ĐX 6, Khu đô thị D, xã D, huyện G, TP.Hà Nội không biết việc Phạm Xuân T sử dụng căn nhà làm kho hàng để cất giấu hàng giả. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G không xử lý Vũ Thị P là đúng quy định pháp luật.

[11.6]. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận đã thu lời số tiền từ 3.000.000 đồng đến 3.500.000 đồng; bị cáo T1 khai thu lời số tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng. Vì vậy, cần buộc bị cáo T phải truy nộp số tiền 3.500.000 đồng và bị cáo T1 phải truy nộp số tiền 3.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ.

[12]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[13]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 192; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Xuân T 30 (Ba mươi) tháng tù về tội: "*Buôn bán hàng giả"* cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng, tính từ khi tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo Trần Hữu T1 30 (Ba mươi) tháng tù về tội: "*Buôn bán hàng giả"* cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 60 tháng, tính từ khi tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Xuân T cho UBND xã C, huyện G, thành phố Hà Nội; giao bị cáo Trần Hữu T1 cho UBND xã D, huyện G, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 4 Điều 192 của Bộ luật Hình sự phạt bị cáo Phạm Xuân T và bị cáo Trần Hữu T1, mỗi bị cáo số tiền là 20.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

4.1. Tịch thu, tiêu hủy: 310 chiếc Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA; 410 chiếc lọc gió điều hòa HYUNDAI; 110 chiếc Lọc gió động cơ HYUNDAI thu giữ của Phạm Xuân T, cụ thể:

STT	Tên hàng hóa	ĐVT	Số lượng	Mã sản phẩm
1	Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA	Chiếc	50	26300-42040

2	Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA	Chiếc	30	31112-C9100
3	Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA	Chiếc	60	26300-02503
4	Lọc dầu động cơ nhãn hiệu HYUNDAI/KIA	Chiếc	170	26350-2M000
5	Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI/KIA	Chiếc	150	97133-07000
6	Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI	Chiếc	70	97133-2E200
7	Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI	Chiếc	30	97133-2E250
8	Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI	Chiếc	100	97133-F2000
9	Lọc gió điều hòa nhãn hiệu HYUNDAI	Chiếc	60	97133-D1000
10	Lọc gió động cơ nhãn hiệu HYUNDAI	Chiếc	60	28113-B4000
11	Lọc gió động cơ nhãn hiệu HYUNDAI	Chiếc	50	28113-C7000

4.2. Tịch thu, tiêu hủy 160 bộ Má phanh nhãn hiệu HYUNDAI/KIA, vỏ hộp bên ngoài ghi mã 58302-1GA00, sản phẩm má phanh bên trong ghi mã 58101-F2A00 thu giữ của Trần Hữu T1.

(Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2025).

4.3. Buộc bị cáo Phạm Xuân T phải nộp số tiền 3.500.000 đồng; bị cáo Trần Hữu T1 phải nộp số tiền 3.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Phạm Xuân T, Trần Hữu T1, mỗi bị cáo phải chịu

200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự 2015.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án (về những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình) trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND xã D và xã C, huyện G, thành phố Hà Nội (Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Dũng